

Số: 55/DIC No1-HĐQT.

Vũng Tàu, ngày 28 tháng 3 năm 2022

V/v: Ngày đăng ký cuối cùng để thực
hiện quyền.

THÔNG BÁO

(V/v: Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu
cho cổ đông hiện hữu).

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Tên Tổ chức phát hành : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG
SỐ 1

Tên giao dịch : DIC số 1

Trụ sở chính : Tòa nhà DIC, số 265 Lê Hồng Phong, Phường 8, Thành phố
Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam

Địa chỉ liên hệ : Lầu 3, Tòa nhà DIC, số 265 Lê Hồng Phong, Phường 8,
Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.

Điện thoại : (+84 254) 380 7394 - (+84 254) 3582 146

Fax : (+84 254) 3611 739

**Chúng tôi thông báo đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày
đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:**

- Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1
- Mã chứng khoán : DC1
- Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá giao dịch : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Sàn giao dịch : UpCOM
- Ngày đăng ký cuối cùng : 13/4/2022

1. Lý do và mục đích

- Chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu;

**2. Nội dung cụ thể: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông hiện
hữu.**

- Tỷ lệ thực hiện : 100:30 (Người sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 30 cổ phiếu mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu/chứng chỉ quỹ lẻ (nếu có) : Số lượng cổ phiếu mà cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân phát sinh sẽ được hủy bỏ.
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam thực hiện, Cổ đông A sở hữu 108 cổ phiếu, theo tỷ lệ phát hành cổ đông A được nhận thêm 32,4 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn, Cổ đông A chỉ được nhận 32 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ (0,4) sẽ được hủy.
- Địa điểm thực hiện : + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại:

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1

Địa chỉ: Lầu 3, Tòa nhà DIC, số 265 Lê Hồng Phong, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.

Khi đến phải xuất trình Chứng minh nhân dân (đối với cổ đông là cá nhân), Giấy đăng ký kinh doanh và Chứng minh nhân dân của Người đại diện pháp luật

Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi Danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng):
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1
Địa chỉ: Lầu 3, Tòa nhà DIC, số 265 Lê Hồng Phong, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam.
- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: hoangbac@dic1.vn

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCCK Hà Nội;
- HĐQT (b/c);
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC**



TRẦN DUY ANH

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1517/UBCK-QLCB
V/v phát hành cổ phiếu
để trả cổ tức

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng số 1

Về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo Báo cáo phát hành số 29/DIC No1-HĐQT ngày 15/02/2022 của CTCP Đầu tư phát triển xây dựng số 1 (Mã chứng khoán: DC1 tại Upcom), Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) có ý kiến như sau:

1. UBCKNN đã công bố về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty trên trang thông tin điện tử của UBCKNN tại địa chỉ: www.ssc.gov.vn.

2. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 63/2021/NQ/DIC No1/ĐHĐCĐ-NKIII ngày 23/4/2021, Nghị quyết HĐQT số 76/2022/NQ/DIC No1-HĐQT-NKIII ngày 14/02/2022 của Công ty và các quy định của pháp luật.

3. UBCKNN lưu ý Công ty về việc theo quy định tại khoản 4 Điều 135 Luật Doanh nghiệp, "cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp đại hội đồng cổ đông thường niên". Hội đồng quản trị Công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ gần nhất.

4. Đề nghị Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

UBCKNN thông báo để Công ty được biết và thực hiện././k

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ GSCTĐC;
- HNX;
- VSD;
- Lưu: VT, QLCB (06b). /k

TL. CHỦ TỊCH
VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN



Bùi Hoàng Hải

Số: 76/2022/NQ/DIC No1-HĐQT-NKIII

Vũng Tàu, ngày 14 tháng 02 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ
(Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1

- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam;
- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2
- 20 của Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam;
- Nghị định số 155/2020/NĐ- CP ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính Hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 ngày 23/04/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 56/BB-HĐQT-DIC No1 ngày 14/02/2022 của Hội đồng quản trị thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Hội đồng quản trị thống nhất thông qua chi tiết phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức như sau:

1. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 3.149.965 cổ phiếu

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.149.965 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu



[Handwritten signature]

2. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến

- + Vốn điều lệ trước phát hành: 31.499.650.000 đồng
- + Số vốn điều lệ dự kiến tăng: 9.449.890.000 đồng
- + Vốn điều lệ sau khi phát hành: 40.949.540.000 đồng

3. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

4. Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu DC1 có tên trong Danh sách phân bổ quyền của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền.

5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 944.989 cổ phiếu

6. Giá trị phát hành tính theo mệnh giá: 9.449.890.000 đồng.

7. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 30%

8. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:3, tương đương 30% Vốn điều lệ. Cứ một cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 10 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 3 cổ phiếu mới.

9. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

Vi dụ: Cổ đông A sở hữu 123 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 100:30 (tương đương 30%), cổ đông A được nhận thêm 36,9 cổ phần mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được nhận 36 cổ phần mới, phần cổ phiếu lẻ (0,9 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ.

10. Nguồn vốn: Từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2020 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.

11. Thời gian dự kiến thực hiện: Quý I, II/ 2022, sau khi Ủy ban Chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận.

Điều 2: Hội đồng quản trị đã xem xét các hồ sơ chuẩn bị cho việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Sau khi thảo luận, Hội đồng quản trị nhất trí ban hành Nghị quyết thông qua nội dung hồ sơ phát hành như sau:

- Báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020, Báo cáo tài chính Quý IV/2021.
- Và các văn bản tài liệu có liên quan khác thuộc hồ sơ xin phép phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nộp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.



Điều 3: Hội đồng quản trị giao Giám đốc Công ty triển khai thực hiện phương án phát hành, cụ thể:

- Tiến hành các thủ tục nộp Hồ sơ xin phép phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Giải trình các vấn đề liên quan (khi có yêu cầu);
- Chuẩn bị và trình Hội đồng quản trị phê duyệt các hồ sơ liên quan đến việc Đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi việc phát hành được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
- Tiến hành các thủ tục Công bố thông tin theo đúng qui định của pháp luật.

Điều 3: Các Ông, Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Công ty Cổ phần Phát triển Xây dựng số 1 có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận: *ba*

- Như điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: TKHĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



20/
Nguyễn Văn Thọ



Số: 63/2021/NQ/DIC No1/ĐHĐCĐ-NKIII

Vũng Tàu, ngày 23 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17/6/2020.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Tổng số Cổ đông và đại diện Cổ đông có mặt là 26 Cổ đông đại diện 2.444.258 số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội, chiếm 77,6% vốn điều lệ.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Báo cáo thường niên năm 2020, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 trong đó:

- Kết quả hoạt động SXKD từ 01/01/2020 đến 31/12/2020

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
01	Tổng giá trị sản lượng	300.000	301.000	100,3%
02	Doanh thu thuần	285.000	284/996	99,99%
03	Thu nhập khác		1.054	
03	Lợi nhuận trước thuế	7.000	15.927	227,5%
	Lợi nhuận sau thuế	4.800	12.683	226,5%
04	Chia cổ tức	10%	Trình Đại hội đồng cổ đông chia 30% bằng cổ phiếu.	
05	- Chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2020	150	150	
	- Chi trả tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT năm 2020.	508	508	

• Kế hoạch SXKD năm 2021

TT	NỘI DUNG	ĐVT	KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021
1	Giá trị tổng sản lượng	Tr.đồng	350.000
2	Doanh thu thuần	Tr.đồng	321.000
3	- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.000
	- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.000
4	Chia cổ tức dự kiến 10% - 15% (tỷ lệ chi và hình thức chi trả cụ thể căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 quyết định)		

*Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 2: Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 của Hội đồng quản trị (Có báo cáo kèm theo)

*Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 3: Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

+ Tổng doanh thu thuần	:	284.995.662.700 đồng
+ Thu nhập khác	:	1.054.822.029 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	:	15.926.917.481 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	:	12.682.688.961 đồng
+ Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2020:		47.157.878.302 đồng
+ Tổng tài sản đến ngày 31/12/2020	:	182.394.483.571 đồng

Chi tiết Tài Sản – Nguồn Vốn đến 31/12/2020 (Theo kết quả Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020)

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
TÀI SẢN		NGUỒN VỐN	
A - Tài sản ngắn hạn	155.260	A - Nợ phải trả	135.236
1 - Tiền và các khoản tương đương tiền	641	1 - Nợ ngắn hạn	129.544
		Trong đó:	
		+ Nợ ngân hàng:	76.583
		+ Nợ nhà cung cấp:	25.706
		+ Nợ thuế:	4.301
2 - Các khoản phải thu ngắn hạn	113.118	2 - Nợ dài hạn	5.692
3 - Hàng tồn kho	41.159	B - Vốn chủ sở hữu	47.157
4 - Tài sản ngắn hạn khác	342	1 - Vốn chủ sở hữu	47.157
B - Tài sản dài hạn	27.134	1.1 - Vốn đầu tư của chủ sở hữu	31.499,65
		1.2- Thặng dư vốn cổ phần	-109
1 - Tài sản cố định	24.379	1.3 - Quỹ đầu tư phát triển	1.750
2- Tài sản dở dang dài hạn	1.259	1.4 - Lợi nhuận sau thuế chưa	14.016

		phân phối	
2 – Tài sản dài hạn khác	1.496	2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác	
Tổng cộng tài sản	182.394	Tổng cộng nguồn vốn	182.394

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 4: Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 (có báo cáo kèm theo).

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 5: Báo cáo quyết toán tiền lương chuyên trách của chủ tịch HĐQT và thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và thư ký công ty trong năm 2020 và thông qua kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao năm 2021, cụ thể như sau:

1- Số đã chi năm 2020:

- Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT là: 150.000.000 đồng
- Tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT là: 508.000.000 đồng
- Tổng cộng:** 658.000.000 đồng

2- Số kế hoạch dự kiến chi năm 2021:

- Tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT: 508.000.000 đồng
- Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký công ty là: 150.000.000 đồng
- Tổng cộng:** 658.000.000 đồng

3- Thực hiện chi trả tiền lương chuyên trách của chủ tịch HĐQT và thù lao các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký công ty trong năm 2021.

- Chi trả 100% theo kế hoạch tiền lương chuyên trách và thù lao khi công ty hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

- Chi tối đa 80% theo kế hoạch tiền lương chuyên trách và thù lao khi công ty không đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 6: Báo cáo chi trả phí thuê tài sản bảo lãnh vay vốn tại Ngân hàng năm 2020 và kế hoạch huy động vốn, tài sản và chi phí thuê tài sản để bảo lãnh vay vốn ngân hàng năm 2021, trong đó:

- Chi phí thuê tài sản năm 2020: Không phát sinh

- Huy động vốn của CBCNV và người thân trong năm 2020:

+ Số tiền huy động: 400.000.000 đồng

+ Kỳ hạn vay: 03 tháng

+ Lãi suất 7,3%/năm

+ Thời hạn vay: 14 ngày

+ Tiền lãi phát sinh: 1.120.000 đồng

+ Đến thời điểm 31/12/2020 công ty đã trả hết tiền gốc và lãi cho CBCNV và người thân.

- Kế hoạch huy động vốn, tài sản và chi phí thuê tài sản năm 2021, giao HĐQT và Ban điều hành thực hiện cụ thể như sau:

1- Tiếp tục thỏa thuận thuê tài sản của CBCNV để thế chấp bảo lãnh cho các khoản vay vốn lưu động của công ty tại các Ngân hàng thương mại khi có nhu cầu nâng hạn

mức tín dụng mà tài sản của công ty không đủ để đảm bảo cho khoản vay. Phí trả cho CBCNV có tài sản cho Công ty thuê hàng năm tính theo giá trị tài sản bảo lãnh mà ngân hàng cho công ty vay và sẽ được hạch toán vào chi phí tài chính với mức chi là: 02%/năm x Tổng giá trị thực vay nhưng không vượt quá giá trị tài sản đảm bảo theo định giá.

2- Tiếp tục huy động tiền nhàn rỗi của CBCNV và người thân với lãi suất bằng lãi suất cho vay của Ngân hàng thương mại, nhưng không vượt quá 150% lãi suất cơ bản của ngân hàng Nhà nước quy định tại thời điểm vay.

3- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền:

- Hội đồng quản trị: Phê duyệt từng trường hợp thuê tài sản của CBCNV;

- Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của công ty:

+ Ký hợp đồng thuê tài sản với CBCNV;

+ Ký hợp đồng đồng vay vốn với CBCNV và người thân;

+ Làm các thủ tục thế chấp, bảo lãnh vay vốn với tổ chức tín dụng.

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 7: Quyết toán nguồn trích quỹ khen thưởng do lợi nhuận sau thuế năm 2020 vượt kế hoạch cho HĐQT và Ban điều hành và kế hoạch thưởng cho HĐQT và Ban điều hành khi lợi nhuận sau thuế năm 2021 vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể như sau:

1- Trích thưởng cho HĐQT, Ban điều hành theo kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2020.

- Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao: 5.600.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế đạt được: 12.682.688.961 đồng

- Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch: 7.082.688.961 đồng

- Số tiền được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2020 thưởng cho HĐQT và Ban điều hành là:

$7.082.688.961 \text{ đồng} \times 10\% = 708.268.896 \text{ đồng}$

Bằng chữ: Bảy trăm lẻ tám triệu, hai trăm sáu tám ngàn, tám trăm chín mươi sáu đồng.

2- Đồng ý trích nguồn thưởng cho HĐQT và Ban điều hành từ lợi nhuận sau thuế năm 2021 vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao, với mức chi 10% giá trị lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 8: Thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ năm 2021, cụ thể:

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1.

2. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu.

4. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 3.149.965 cổ phiếu. Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.149.965 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 4.094.954 cổ phiếu, trong đó:

- Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 3.149.965 cổ phiếu.
- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: 944.989 cổ phiếu.

6. Tổng giá trị phát hành dự kiến theo (mệnh giá): 40.949.540.000 đồng.

7. Các đợt phát hành dự kiến như sau:

7.1 - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng dự kiến: 3.149.965 cổ phiếu.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 31.499.650.000
- Tỷ lệ thực hiện: 1:1 (cổ đông hiện hữu sở hữu 1 cổ phần sẽ được quyền mua 1 cổ phần mới). Tỷ lệ thực hiện có thể được điều chỉnh căn cứ vốn điều lệ thực tế tại thời điểm phát hành.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu được cung cấp bởi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ("VSD").
- Giá bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Phương thức phát hành: Theo phương thức thực hiện quyền theo tỷ lệ 1:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tương đương với 01 quyền mua thêm cổ phiếu. Cứ 01 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới). Tỷ lệ phát hành có thể được điều chỉnh căn cứ vào vốn điều lệ tại thời điểm phát hành.
- Xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông hiện hữu được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.
- Xử lý cổ phần không bán hết: Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến do cổ đông hiện hữu/ người nhận chuyển nhượng quyền mua không thực hiện quyền mua (nếu có), ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT:
 - Xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu (bao gồm cả những nhà đầu tư được chọn mua cổ phiếu thuộc đối tượng quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ) với giá bán bằng với giá bán cho cổ đông hiện hữu và các điều kiện không được thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu.
 - Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được HĐQT tiếp tục phân phối cổ phiếu vượt quá tỷ lệ 25% hoặc vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
- Điều khoản chuyển nhượng:
 - Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu đến 05 (năm) ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền.

- Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Số cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Phương thức phân phối:
- Đối với cổ đông đã lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký. Sau thời gian quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện sẽ hết hiệu lực.
 - Đối với cổ đông chưa lưu ký: Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 – Địa chỉ: Lầu 18 Chung cư Seaview 4, Khu Trung tâm đô thị Chí Linh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Thời điểm phát hành dự kiến: Trong năm 2021, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Ủy ban Chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận.
- Phương án sử dụng vốn:
- Sử dụng với mục đích:
 - Bổ sung vốn lưu động cho công ty
 - Thanh toán các khoản vay ngắn hạn cho Ngân hàng (nếu có)
 - Thanh toán cho các nhà cung cấp, khách hàng
 - Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến: 100%.
 - Ủy quyền cho HĐQT:
 - Quyết định phương án sử dụng cụ thể cho từng khoản mục nêu trên sau khi đã hoàn thành đợt chào bán.
 - Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định mà số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không được chào bán hết thì ủy quyền cho HĐQT tự cân đối sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.
 - Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty và tiến độ thực hiện các công trình để cân đối và giải ngân số tiền thu được từ đợt chào bán một cách hợp lý và hiệu quả cho các mục đích sử dụng vốn đã được nêu đảm bảo tối đa hóa lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

7.2 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng dự kiến: 944.989 cổ phiếu.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
- Giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 9.449.890.000 đồng.
- Tỷ lệ thực hiện: 10:3 (cổ đông hiện hữu sở hữu 10 cổ phần sẽ được quyền mua 3 cổ phần mới). Trong trường hợp không được phát hành song song thì tỷ lệ thực hiện có thể được điều chỉnh căn cứ vào điều lệ thực tế tại thời điểm phát hành.

- Nguồn vốn thực hiện: Từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2020 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.
- Mục đích phát hành: tăng vốn điều lệ
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu được cung cấp bởi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”).
- Xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách hủy bỏ.

Vi dụ: Cổ đông A sở hữu 123 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 100:30 (tương đương 30%), cổ đông A được nhận thêm 36,9 cổ phần mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được nhận 36 cổ phần mới, phần cổ phiếu lẻ (0,9 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ.

- Phương thức phân phối:
 - Đối với cổ đông đã lưu ký: Làm thủ tục ký nhận cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.
 - Đối với cổ đông chưa lưu ký: Làm thủ tục ký nhận cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 – Địa chỉ: Lầu 18 Chung cư Seaview 4, Khu Trung tâm đô thị Chí Linh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Thời điểm phát hành dự kiến: Trong năm 2021, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Ủy ban Chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận.

8. Nguyên tắc xác định giá:

❖ Giá trị sổ sách:

Phương pháp tính giá theo Giá trị sổ sách được tính như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành}}$$

Căn cứ theo Báo cáo tài chính kiểm toán của DIC số 1 tại thời điểm 31/12/2018, 31/12/2019 và 31/12/2020, Giá trị sổ sách của công ty như sau:

Giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu DIC số 1

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020
Vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	40.424	42.156	47.158
Số lượng cổ phiếu lưu hành (CP)	2.999.995	3.149.965	3.149.965
Giá trị sổ sách mỗi cổ phần (đồng/ cổ phiếu)	13.475	13.383	14.971

Nguồn: BCTCKT năm 2018, năm 2019 và năm 2020

❖ Thị giá cổ phiếu:

Giá bình quân gia quyền theo giá đóng cửa điều chỉnh trong 100 phiên giao dịch gần nhất của cổ phiếu DC1 tính đến thời điểm ngày 03/03/2021 là 10.733 đồng/ cổ phiếu.

❖ Giá chào bán:

Do tính chất ưu tiên của đối tượng chào bán, cũng như những diễn biến của thị trường chứng khoán trong những tháng đầu năm 2021, nhu cầu sử dụng vốn của DICI số 1 và giá trị sổ sách của Công ty, vì vậy để tăng tính hấp dẫn cho việc đầu tư cổ phiếu đối với các cổ đông hiện hữu của Công ty, Hội đồng quản trị đề nghị mức giá phát hành chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phiếu, khoảng 67% giá trị sổ sách công ty.

Tổng giá trị phát hành dự kiến: 4.094.954 cổ phiếu x 10.000 đồng = 40.949.540.000 đồng.

9. Đánh giá về mức độ pha loãng cổ phiếu sau phát hành:

Đánh giá việc pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS):

Thu nhập trên mỗi cổ phiếu được tính như sau:

$$EPS \text{ (Thu nhập trên mỗi cổ phiếu)} = \frac{EAT \text{ (Lợi nhuận sau thuế)}}{\text{Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân}}$$

Cụ thể, với mức lợi nhuận sau thuế dự kiến thu được là 11 tỷ đồng theo kế hoạch kinh doanh, EPS năm 2021 có thể bị pha loãng từ 4.026 đồng/cổ phiếu xuống còn 1.518 đồng/cổ phiếu do ảnh hưởng việc phát hành thêm 4.094.954 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Thu nhập trên mỗi cổ phiếu khi phát hành tăng vốn

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Công thức tính	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	đồng	(1)	12.682.688.961
2	Nguồn vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2020	đồng	(2)	47.157.878.302
3	Lợi nhuận sau thuế (dự kiến) năm 2021 (sau khi phát hành)	đồng	(3)	11.000.000.000
4	Số cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2020	cổ phiếu	(4)	3.149.965
5	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	cổ phiếu	(5)	4.094.954
5.1	Số lượng cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10:3	cổ phiếu	(5.1)	944.989
5.2	Số lượng cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1	cổ phiếu	(5.2)	3.149.965
6	Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến năm 2021 (nếu không phát hành)	cổ phiếu	(6)	3.149.965
7	Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến năm 2021 (sau khi phát hành)	cổ phiếu	(8)	7.244.919
8	Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2021 (sau khi phát hành) (*)	cổ phiếu	(7)	4.173.704
9	EPS năm 2020	đồng/ cổ phiếu	(9) = (1)/(4)	4.026
10	EPS dự kiến năm 2021 (nếu không phát hành)	đồng/ cổ phiếu	(10) = (3)/(6)	3.492
11	EPS dự kiến năm 2021 (sau khi phát hành)	đồng/ cổ phiếu	(11) = (3)/(7)	1.518

(*) Giả định rằng đợt phát hành hoàn tất trong Q3/2021

❖ **Đánh giá mức độ pha loãng giá cổ phiếu**

Giá cổ phiếu phát hành sẽ được điều chỉnh vào ngày giao dịch không hưởng quyền theo công thức sau:

$$\text{Giá tham chiếu điều chỉnh} = \frac{P(t-1) + (i \times Pr)}{1 + i}$$

Trong đó:

$P(t-1)$: là giá đóng cửa của cổ phiếu trước ngày giao dịch không hưởng quyền

Pr : là giá chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu

i : Tỷ lệ vốn tăng do chào bán cho cổ đông hiện hữu

Giá định giá tham chiếu của cổ phiếu DC1 vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 10.700 đồng/cổ phiếu.

Như vậy, giá tham chiếu điều chỉnh tại ngày giao dịch không hưởng quyền

$$= (10.700 + 100\% * 10.000 + 30\% * 0) / (1 + 130\%) = 9.000 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

10. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ theo kết quả chào bán trên bản Điều lệ công ty tại khoản 02 Điều 06 và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng lý doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.

11. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung:

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung trên sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của luật hiện hành.

12. Ủy quyền HĐQT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Lựa chọn đơn vị tư vấn, lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp sau khi có chấp thuận của UBCKNN;
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền mua; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành;
- Quyết định phương án lựa chọn đối tượng, tiêu chí, phương thức phân phối với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và các điều kiện không được thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu (nếu có).
- Xây dựng, quyết định kế hoạch sử dụng vốn chi tiết nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho hoạt động kinh doanh của Công ty và chủ động điều chỉnh khi cần thiết;
- Xử lý trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định mà số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không được chào bán hết;

- Cam kết rằng việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- Chủ động điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về việc điều chỉnh này (nếu có);
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN;
- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thành công;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên, trong quá trình thực hiện phương án phát hành cổ phiếu, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan và/ hoặc phù hợp với tình hình thực tế tại thời điểm phát hành, đảm bảo việc phương án phát hành khả thi, đúng qui định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Tỷ lệ 100% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 9: Thông qua danh sách 02 đơn vị Kiểm toán và ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn 1 trong 2 công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 gồm:

1 - Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Địa chỉ: Số 29, Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2 - Công ty TNHH Kiểm toán TTP

Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy - Tp Hà Nội.

Tỷ lệ 99,74 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 10: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 như sau:

1- Lợi nhuận sau thuế năm 2020:	12.682.688.961	đồng
2- Trích lập các quỹ:	3.244.806.688	đồng
- Thương HĐQT, Ban điều hành	708.268.896	đồng
- Quỹ Đầu tư Phát triển (05%)	634.134.448	đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15%)	1.902.403.344	đồng
3- Lợi nhuận sau thuế còn lại của các năm trước:	1.334.010.234	đồng
4- Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ (1-2+3)	10.771.892.507	đồng
5- Chia cổ tức (30%/vốn điều lệ)	9.449.895.000	đồng
- Chi trả 30% bằng cổ phiếu	9.449.895.000	đồng
Lợi nhuận sau thuế còn lại (4-5)	1.321.997.507	đồng

Tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 11: Đồng ý phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2021-2022 là 200 tỷ đồng, cụ thể:

- Hạn mức vay vốn ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán: 150 tỷ đồng

- Hạn mức bảo lãnh (không bao gồm bảo lãnh thanh toán): 50 tỷ đồng

* Ủy quyền cho HĐQT và Ban điều hành tổ chức triển khai huy động, thu xếp vốn tại các tổ chức tín dụng.

Tỷ lệ 99,85 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 12: Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Công ty mẹ (Tổng công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng) như sau:

Thông qua các hợp đồng, giao dịch mua bán tài sản, hàng hóa; giao nhận thầu xây dựng; các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố, thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên; các giao dịch khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ủy quyền cho Ông Giám đốc - Người đại diện pháp luật của Công ty:

1- Quyết định các điều khoản, điều kiện cụ thể của các giao dịch và các hợp đồng mua bán/ nhận thầu xây dựng; các thỏa thuận, tài liệu liên quan đến các giao dịch, kể cả việc thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các giao dịch/ hợp đồng liên quan (nếu có).

2- Ký kết và triển khai thực hiện các giao dịch/ hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu liên quan đến các giao dịch/ hợp đồng, kể cả việc thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các giao dịch liên quan (nếu có).

A- Số lượng phiếu bầu khi chưa tách của cổ đông có liên quan là DIC Corp:

- 26 cổ đông đại diện 2.444.258 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

B- Số lượng phiếu bầu khi chưa tách của cổ đông có liên quan là DIC Corp:

- 25 cổ đông đại diện 816.548 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 100 % số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

Nội dung 13: Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng Số 1.

Tỷ lệ 100% số phiếu bầu có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý biểu quyết thông qua.

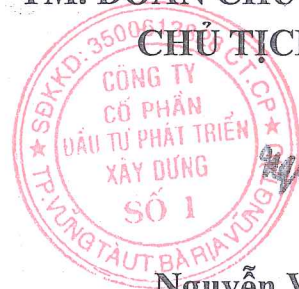
Điều 3: Đại hội giao Hội đồng quản trị triển khai các nội dung tại Nghị quyết này cho Ban điều hành thực hiện và công bố thông tin theo quy định; Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra giám sát theo chức năng nhiệm vụ của mình.

Điều 4: Nghị quyết này gồm 11 trang được lập thành 02 bản chính có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Văn Thọ